

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ HOÀ, TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số : 11/2018/HSST

Ngày: 22 /3/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ HOÀ TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội Đồng Xét Xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Võ

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Sáng

Ông Nguyễn Duy Việt

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Việt Dũng

Đại diện VKSND Huyện Hà Hoà tham gia phiên toà:

Ông Phạm Thật - KSV.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở UBND xã A , huyện H, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc H;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1962.

Nơi đăng ký HKTT: Khu 2, xã C, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10;

Bố đẻ: Trần Ngọc H1.

Mẹ đẻ: Đặng Thị T.

Bố và mẹ bị cáo đều đã chết.

Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1964.

Con: bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1987;

Anh chị em ruột: gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ tư;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị tạm giữ ngày 10/12/2017, chuyển tạm giam ngày 13/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Phan Thị C , sinh năm 1987. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu 2 xã M, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Trần Hoài P, sinh năm 1986. Vắng mặt

Địa chỉ : Khu 2, xã C, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Nguyễn Ngọc H2 , sinh năm 1982 . Vắng mặt

Địa chỉ : Khu 2 xã M , huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Quách Mạnh H3, sinh năm 1971. Vắng mặt

Địa chỉ : Khu 8 Thị trấn H , huyện Hạ Hòa , tỉnh Phú Thọ .

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, tổ công tác phòng CSĐTTP về ma túy Công an huyện Hạ Hòa, làm nhiệm vụ tại đường Quốc lộ 32C thuộc khu 3, xã C, huyện H bắt quả tang Trần Ngọc H, sinh năm: 1962, ở khu 2, xã C, huyện H đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc H2, sinh năm: 1982, ở khu 2, xã M, huyện H và Quách Mạnh H3, sinh năm 1971, ở khu 8, thị trấn Hạ Hòa, phát hiện có Công an nên H2 đã điều khiển xe chở H3 bỏ chạy đến khu 9, xã C thì bị bắt. Tại nơi bắt giữ tổ công tác đã tạm giữ các đồ vật, tài sản sau:

- Tại túi áo khoác ngoài của H số tiền 430.000 đồng, H khai số tiền này vừa bán ma túy cho H2; túi áo khoác phía trong 135.000 đồng; 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen có gắn sim số 01673355638; 01 xe máy Wave BKS: 29R-8321.

- Thu giữ tại túi quần bên trái của H2 02 gói loại giấy chống ẩm bao thuốc lá mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong 02 gói đều có chứa chất cục bột màu trắng, Hải khai nhận là ma túy vừa mua của H; 01 xe máy Honda Lead màu xanh nâu BKS: 19F1-213.16.

Tổ công tác đã đưa cả 03 đối tượng cùng toàn bộ tang vật về Trụ sở UBND xã C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng gồm 02 gói loại giấy chống ẩm bao thuốc lá mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong 02 gói đều có chứa chất cục bột màu trắng thu giữ của H2 (Bì số 01). Đồng thời đưa các đối tượng về Công an huyện Hạ Hòa để tiếp tục đấu tranh, làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của H, quá trình khám xét đã tạm giữ các đồ vật, tài sản sau: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 02 gói loại giấy chống ẩm bao thuốc lá mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong 02 gói đều có chứa chất cục bột màu trắng thu giữ tại túi áo khoác trong phòng ngủ của H, được niêm phong và ký hiệu (Bì số 02); 01 dao lam nhãn hiệu LORD; 01 bật lửa ga màu tím hồng; 01 mảnh giấy chống ẩm bao thuốc lá một mặt màu trắng một mặt màu vàng; 01 bơm kim tiêm nhựa; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain đã sử dụng.

Ngày 10/12/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trưng cầu giám định chất cục bột thu giữ của H, H2 và H3.

Tại Kết luận số 82/KLGD ngày 12/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì số 01 (Bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc Hải và Quách mạnh Hùng) ở dạng chất bột, cục màu trắng bên trong 02 gói giấy là ma túy, có tổng khối lượng là 0,033 gam, loại Heroin.

- Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì số 02 (Bì ghi vật chứng thu giữ của Trần Ngọc Hiệu) ở dạng chất bột, cục màu trắng bên trong 02 gói giấy là ma túy, có tổng khối lượng là 0,187 gam, loại Heroin.

Tại Cơ quan CSĐT Trần Ngọc H đã khai nhận như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 09/12/2017, H gọi điện cho Lê Văn L ở khu 4, xã L hỏi mua 600.000 đồng tiền ma túy, L đồng ý và hẹn H đến chỗ gốc cây Gạo ở Quốc lộ 32c thuộc khu 4, xã L để giao dịch mua bán, H điều khiển xe máy đến chỗ hẹn, H đứng đợi khoảng 10 phút thì thấy L đi xe máy đến, tại đây H đã đưa cho L 400.000 đồng và bảo L cho nợ lại 200.000 đồng. L đồng ý cầm tiền và đưa cho H 01 gói nilon màu xanh bên trong có 03 gói ma túy. H cầm gói ma túy trên về nhà lấy 01 gói ma túy ra dùng dao lam chia thành 02 phần, H sử dụng luôn 01 phần, phần còn lại H dùng dao lam chia làm hai phần rồi gói lại bằng giấy chống ẩm bao thuốc lá một mặt màu trắng một mặt màu vàng rồi cất toàn bộ cùng 02 gói ma túy mà đã bị Công an khám xét thu giữ tại nhà H vào túi áo khoác treo trong buồng ngủ, với mục đích để sử dụng cho bản thân và để bán cho những ai có nhu cầu hỏi mua.

Đến khoảng 10 giờ ngày 10/12/2017 thì H3 gọi điện cho H hỏi mua 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng, H đồng ý và hẹn Hùng đến khu 3, xã C để giao dịch mua bán, sau đó H vào buồng ngủ lấy từ trong túi áo khoác 02 gói ma túy đã chia cất từ hôm trước cầm ở tay và điều khiển xe máy đi đến khu 3, xã C thì gặp H2 và H3, tại đây H2 đã đưa cho H 430.000 đồng, H cầm tiền đút vào túi áo rồi đưa cho H2 02 gói ma túy thì bị Công an phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa, H đã đối chất với H3 và H2. Qua đối chất, lời khai của H phù hợp với lời khai của H3 và H2 về việc mua bán ma túy như trên. Ngoài lần bán ma túy cho H3 và H2 ngày 10/12/2017, H khai không bán cho H3 và H2 cũng như cho ai khác lần nào nữa.

Quá trình điều tra bị can H thành khẩn khai báo, bố đẻ của bị can là ông Trần Ngọc H1 được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra CQĐT Công an huyện Hạ Hòa đã thu giữ vật chứng như đã nêu trên, nhận thấy:

Đối với chiếc xe máy Honda Lead màu xanh nâu BKS: 19F1-213.16 tạm giữ của H2, quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu là của chị Phan Thị C (vợ H2), chị C không biết H2 đã sử dụng để đi mua ma túy nên ngày 10/01/2018 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị C.

Đối với chiếc xe máy Wave BKS: 29R-8321 tạm giữ của H2 quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu là của anh Trần Quốc P (con trai H), Theo anh P khai anh đã mua chiếc xe trên của anh Đoàn Xuân H4 ở Hà Nội từ năm 2008, qua xác minh chiếc xe trên không nằm trong danh sách vật chứng của vụ án khác hay xe bị truy tìm nên ngày 10/01/2018 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh P.

Các tài sản đồ vật khác còn lại cần được tiếp tục tạm giữ để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Đối với Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3, do lượng ma túy tàng trữ không đủ để xử lý về hình sự nên ngày 26/12/2017, Công an huyện Hạ Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Lê Văn L là người H khai đã mua ma túy, quá trình điều tra CQĐT đã nhiều lần triệu tập nhưng L không có ở nơi cư trú nên không làm rõ được hành vi của L, Cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã tách phần hồ sơ về L ra, khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau.

Hành vi nêu trên của Trần Ngọc H được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 13 - 16); Biên bản khám xét khẩn cấp (Bút lục 21, 22); Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và bản kiểm điểm của bị can (Từ bút lục 78 đến bút lục 116), Biên bản đối chất (bút lục 132 đến bút lục 137) cùng một số tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 09/QĐ-KSĐT ngày 07/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà đã quyết định:

Truy tố bị can Trần Ngọc H về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Ngọc H xác định hành vi của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, việc bị cáo bị xét xử về tội danh như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện hạ hoà giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Ngọc H và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, Trần Ngọc H, sinh năm: 1962, ở khu 2, xã C, huyện H đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,033 gam chất ma túy loại Heroin cho Nguyễn Ngọc H2, sinh năm: 1982, ở khu 2, xã M, huyện H và Quách Mạnh H3, sinh năm 1971, ở khu 8, thị trấn H thu lợi bất hợp pháp số tiền 430.000 đồng.

Ngoài số ma túy đã bán cho H2 và H3 như trên, H còn tàng trữ tại nơi ở 0,187 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng và để bán.

Đề nghị Hội đồng xét xử :

a) Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: đề nghị xét xử bị cáo Trần Ngọc H về tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự 1999;

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1, điều 194, điểm p khoản 1, 2 điều 46 BLHS 1999 phạt Trần Ngọc H, từ 26 đến 29 tháng tù.

Tại khoản 5 điều 194 BLHS 1999 còn quy định về hình phạt bổ sung như sau: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch

thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm". Xét thấy H hiện không có tài sản hay thu nhập riêng nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung.

b) Về vật chứng:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 BLHS 1999, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn số: 82/KLGĐ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại 0,022 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì số 01 (Bì nghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3); 0,157 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì số 02 (Bì nghi vật chứng thu giữ của Trần Ngọc H) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định thu giữ trong vụ: Trần Ngọc H, Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 06 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ.

- 01 dao lam nhãn hiệu LORD.

- 01 bật lửa ga màu tím hồng.

- 01 mảnh giấy chống ẩm bao thuốc lá một mặt màu trắng một mặt màu vàng.

- 01 bơm, kim tiêm nhựa.

- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain đã sử dụng.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015: Tịch thu sung quỹ nhà nước Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 430.000 đồng, là số tiền Hiệu mua bán ma túy mà có.

+ Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS 2015: Trả lại cho Quách Mạnh H3 01 điện thoại di động VIETTEL-V6307 màu đỏ có gắn sim số 01255312780.

Trả lại cho Trần Ngọc H 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen có gắn sim số 01673355638 và số tiền 135.000 đồng không liên quan đến vụ án nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Bị cáo Trần Ngọc H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiều cố giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trách nhiệm hình sự :

Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc H khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra vụ án, các tài liệu phản ánh như:

Biên bản vi phạm hành chính cùng vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, Trần Ngọc H, sinh năm: 1962, ở khu 2, xã C, huyện H đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,033 gam chất ma túy loại Heroin cho Nguyễn Ngọc H2, sinh năm: 1982, ở khu 2, xã M, huyện H và Quách Mạnh H3, sinh năm 1971, ở khu 8, thị trấn H thu lợi bất hợp pháp số tiền 430.000 đồng.

Ngoài số ma túy đã bán cho H2 và H3 như trên, H còn tàng trữ tại nơi ở 0,187 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng và để bán.

Đối chiếu với những quy định của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Trần Ngọc H đã phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất Ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ Luật Hình Sự 1999. Điều luật quy định:

“Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng nguyên do, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án: Là nghiêm trọng, khách thể của tội phạm này là xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Trước thực trạng xã hội loại tội phạm này đã gây ra những hậu quả vô cùng nguy hiểm cho toàn xã hội, gây nên sự tổn thương mất mát rất nghiêm trọng về tính mạng, tài sản, hạnh phúc gia đình trong hiện tại cũng như tương lai, ảnh hưởng rất nặng nề đến trật tự an toàn xã hội và đe dọa tới sự tồn tại và phát triển của giống nòi. Mặc dù pháp luật nước ta đã trừng trị rất nghiêm khắc đối với các tội phạm về Ma túy nhưng chưa có chiều hướng giảm. Vì vậy vụ án này cần được xét xử thật nghiêm minh và phải có hình phạt thỏa đáng đối với hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo: Trần Ngọc H tuy chưa có tiền án tiền sự, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã không tự rèn luyện, học tập, tu dưỡng bản thân để trở thành con người lao động chân chính, ngược lại đã thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần áp dụng một hình phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ điều kiện để bị cáo cải tạo giáo dục trở thành người có ích cho xã hội và gia đình.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình và tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Vì vậy đối chiếu với các quy định của pháp luật

nên HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999.

Tại khoản 5 - Điều 194 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.....

Bị cáo đang sống chung cùng gia đình, hoàn cảnh gặp khó khăn, không có tài sản riêng, không đảm nhiệm chức vụ gì do vậy: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]Về xử lý vật chứng : + Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn số: 82/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại 0,022 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì số 01 (Bì nghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3); 0,157 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì số 02 (Bì nghi vật chứng thu giữ của Trần Ngọc H) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định thu giữ trong vụ: Trần Ngọc H, Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 06 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ.

- 01 dao lam nhãn hiệu LORD.

- 01 bật lửa ga màu tím hồng.

- 01 mảnh giấy chống ẩm bao thuốc lá một mặt màu trắng một mặt màu vàng.

- 01 bơm, kim tiêm nhựa.

- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain đã sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 430.000 đồng, là số tiền H mua bán ma túy mà có.

Trả lại cho Quách Mạnh H3 01 điện thoại di động VIETTEL - V6307 màu đỏ có gắn sim số 01255312780.

Trả lại cho Trần Ngọc H 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen có gắn sim số 01673355638 và số tiền 135.000 đồng không liên quan đến vụ án nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead màu xanh nâu BKS: 19F1-213.16 tạm giữ của H2, quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu là của chị Phan Thị C (vợ H2), chị C không biết H2 đã sử dụng để đi mua ma túy nên ngày 10/01/2018 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị C. Cần xác nhận.

Đối với chiếc xe máy Wave BKS: 29R-8321 tạm giữ của H2 quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu là của anh Trần Quốc P (con trai H), Theo anh P khai anh đã mua chiếc xe trên của anh Đoàn Xuân H4 ở Hà Nội từ năm 2008, qua xác minh chiếc xe trên không nằm trong danh sách vật chứng của vụ án khác hay xe bị truy tìm nên ngày 10/01/2018 Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Phương. Cần xác nhận.

[6]Về án phí : Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST.

[7]Quyền kháng cáo: Bị cáo , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

[8] Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa , Điều tra viên , Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án này đối tượng Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3, do lượng ma túy tàng trữ không đủ để xử lý về hình sự nên ngày 26/12/2017, Công an huyện Hạ Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Đối với Lê Văn L là người H khai đã mua ma túy, quá trình điều tra CQĐT đã nhiều lần triệu tập nhưng L không có ở nơi cư trú nên không làm rõ được hành vi của L, Cơ quan CSĐT công an huyện Hạ Hòa đã tách phần hồ sơ về L ra, khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử. Cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 , điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 :

Xử phạt bị cáo: **Trần Ngọc H 27 (hai mươi bảy) tháng tù.**

Về tội: “ Tàng trữ , mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2017

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Ngọc H.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 41, Điều 42 BLHS 1999; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2, điểm a,b,c khoản 3 điều 106 BLTTHS 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn số: 82/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ. Một mặt ghi: Trả lại 0,022 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì số 01 (Bì nghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3); 0,157 gam chất bột, cục màu trắng trong Bì số 02 (Bì nghi vật chứng thu giữ của Trần Ngọc H) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định thu giữ trong vụ: Trần Ngọc H, Nguyễn Ngọc H2 và Quách Mạnh H3. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 06 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ.

- 01 dao lam nhãn hiệu LORD.

- 01 bật lửa ga màu tím hồng.

- 01 mảnh giấy chống ẩm bao thuốc lá một mặt màu trắng một mặt màu vàng.

- 01 bơm, kim tiêm nhựa.

- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain đã sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 430.000 đồng, là số tiền H mua bán ma túy mà có.

+ Trả lại cho Quách Mạnh H3 01 điện thoại di động VIETTEL-V6307 màu đỏ có gắn sim số 01255312780.

+ Trả lại cho Trần Ngọc H 01 điện thoại di động Sam Sung màu đen có gắn sim số 01673355638 và số tiền 135.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2017 tại Chi cục THADS huyện Hạ Hòa .

+ Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu gồm:

- Chị Phan Thị C (vợ H2) 01 chiếc xe máy Honda Lead màu xanh nâu BKS: 19F1-213.16 theo biên bản trả tài sản ngày 10/01/2018.
- Anh Trần Quốc P (con trai H) 01 chiếc xe máy Wave BKS: 29R-8321 theo biên bản trả tài sản ngày 10/01/2018.

Về án phí HSST: Căn cứ vào khoản 1,2 điều 135, khoản 2 điều 136 BLTTHS, Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được THADS, người phải THADS có quyền thỏa thuận THA, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật THADS, thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Công an Hạ Hoà
- VKS tỉnh
- UBND xã B ;
- Sở tư pháp;
- THAHS;
- CC Thi hành án dân sự;
- Lưu HS - VP.
- Bị cáo
- Người có QLNVLQ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Vũ Văn Võ